

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng và một số nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm 2021

Kính gửi: Ban chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong năm 2021 theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 và Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Chương trình công tác năm 2021, Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Đắk Lắk (Ban chỉ đạo tỉnh) báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng và một số nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm 2021, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI 6 THÁNG NĂM 2021

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, các hoạt động về chương trình

- Về tổ chức: Ban chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành 03 Quyết định về kiện toàn Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh (¹).

- Về giao kế hoạch vốn: UBND tỉnh đã ban hành 03 Quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp từ nguồn ngân sách tỉnh bố trí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 (²).

¹ Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của UBND tỉnh về việc bổ sung thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh về việc thay đổi thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Đắk Lắk.

² Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách tỉnh bố trí đối ứng thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, kế hoạch năm 2021; Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về việc bổ sung ngân sách có mục tiêu năm 2021 cho huyện Ea Súp (khen thưởng thôn, buôn đạt chuẩn nông thôn mới); Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về việc bổ

- Về công tác chỉ đạo điều hành:

Ban chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản quan trọng như: kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND, ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh; quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh, kế hoạch thực hiện Chương trình năm 2021; Quyết định công nhận và tặng cờ thi đua cho 14 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020; bổ sung kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 và kế hoạch triển khai năm 2021; phê duyệt Đề cương - Dự toán Đề án xây dựng nông thôn mới và Chương trình OCOP giai đoạn 2021 - 2025; khen thưởng 10 thôn, buôn đạt chuẩn nông thôn mới của huyện Ea Súp; công tác điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; tiếp tục áp dụng mức hỗ trợ phụ cấp cho Ban chỉ đạo và bộ phận tham mưu triển khai thực hiện Chương trình nông thôn mới các cấp; kéo dài thời gian thực hiện một số văn bản thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trong năm 2021; kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP năm 2021; góp ý, giải trình, làm rõ một số nội dung nêu trong Dự thảo biên bản kiểm toán Chuyên đề Chương trình PforR, thành lập Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới của tỉnh năm 2021...⁽³⁾

sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk.

³ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020; Báo cáo số 44/BC-UBND ngày 25/2/2021 của UBND tỉnh về bổ sung kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; Báo cáo số 45/BC-UBND ngày 25/2/2021 của UBND tỉnh về tiếp thu, giải trình, khắc phục tồn tại, hạn chế theo yêu cầu của Văn phòng điều phối nông thôn mới Trung ương đối với hồ sơ đề nghị xét, công nhận thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; Quyết định số 466 - 479/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh về việc công nhận 14 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020; Báo cáo số 33/BC-BCĐ, ngày 29/3/2021 của Ban chỉ đạo tỉnh về kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 và kế hoạch triển khai năm 2021; Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 23/3/2021 của UBND tỉnh về việc kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về kiểm toán chuyên đề Chương trình “Hỗ trợ thực hiện hai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020” kế hoạch năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo số 77/BC-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về việc đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 158/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 của HĐND tỉnh về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh về việc tặng cờ thi đua cho các xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020; Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đề án xây dựng trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2035; Công văn số 3697/UBND-KT ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh về việc tiếp tục áp dụng mức hỗ trợ phụ cấp tại Quyết định số 1777/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 4119/KH-UBND ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề cương - Dự toán Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề cương - Dự toán Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm

- Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh phối hợp với các sở ngành hoàn thành việc tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phân khai kế hoạch vốn của tỉnh thực hiện Chương trình năm 2021; kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện Chương trình nông thôn mới; đôn đốc và phối hợp thành phố Buôn Ma Thuột về trình hồ sơ cho Trung ương đề nghị công nhận thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 158/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 của HĐND tỉnh về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2030; dự thảo kế hoạch xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; tham dự Lễ Công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020...

- Các sở ngành được phân công theo dõi phụ trách tiêu chí đã có văn bản hướng dẫn thực hiện các tiêu chí nông thôn mới theo Bộ tiêu chí nông thôn mới của tỉnh đã ban hành ⁽⁴⁾.

(OCOP) giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 52/QĐ-BCĐ ngày 26/5/2021 của Ban chỉ đạo tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 60/KH-BCĐ ngày 08/6/2021 về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021; Công văn số 5190/UBND-NNMT ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện một số văn bản của UBND tỉnh về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trong năm 2021; Công văn số 6092/UBND-TH ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh về việc góp ý, giải trình, làm rõ một số nội dung nêu trong 02 Dự thảo biên bản kiểm toán Chuyên đề Chương trình PforR (niên độ 2020) tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1976/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới của tỉnh năm 2021.

⁴ - Sở Xây dựng đã ban hành Công văn số 1169/SXD-KTVLXD ngày 31/5/2021 về phổ biến nội dung Công văn số 1037/BXD-QHKT ngày 30/3/2021 của Bộ Xây dựng.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện theo Hướng dẫn số 639/HD-SGDĐT ngày 06/6/2017 về việc thực hiện chấm điểm tiêu chí số 5 và tiêu chí số 14 trong 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới đến các phòng GD và ĐT huyện, thị xã, thành phố. Đồng thời, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 741/KH-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

- Sở Văn hóa TT và DL: đã ban hành Kế hoạch tổ chức tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, của tỉnh trong năm 2021; Kế hoạch triển khai, thực hiện hương ước, quy ước năm 2021; Kế hoạch thực hiện Đề án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch” giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch về thực hiện Đề án Chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk...

- Sở Tài nguyên và Môi trường: đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị triển khai các nhiệm vụ liên quan, chủ động lồng ghép các nội dung của Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới vào công tác chuyên môn của từng ngành, lĩnh vực và triển khai thực hiện các hoạt động tăng cường công tác quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí trên địa bàn tỉnh; đề nghị các đơn vị trên địa bàn tỉnh hoàn thiện lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục và dẫn truyền số liệu quan trắc về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định; tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, giải quyết dứt điểm phản ánh, ý kiến của cử tri.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 phê duyệt kết quả rà soát hộ

- Ngoài ra, để chỉ đạo triển khai Chương trình, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các Sở, ban ngành đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai chương trình nông thôn mới theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh...⁽⁵⁾

nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 1036/KH-UBND ngày 01/02/2021 về triển khai Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 3447/KH-UBND ngày 23/4/2021 về thực hiện chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030.

⁵ Công văn số 1994/UBND-NNMT ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2489/UBND-NNMT ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021; Công văn số 3217/UBND-NNMT ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh về việc chủ trương tổ chức Hội nghị tuyên truyền Chương trình OCOP; Công văn số 5306/UBND-NNMT ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh về việc đăng ký tham gia Đề án “Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025; Công văn số 5798/UBND-TH ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Công văn số 3971/BKHĐT-TH ngày 23/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: Hướng dẫn số 51/HD-MTTQ-BTT, ngày 03/3/2021 về tăng cường vận động các tôn giáo tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Công văn số 985/MTTQ-BTT ngày 22/6/2021 về việc đôn đốc thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới 2021; Báo cáo số 253/BC-MTTQ-BTT ngày 01/7/2021 về Kết quả thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” 6 tháng đầu năm và Chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2021.

- Sở Nông nghiệp và PTNT: ban hành Công văn số 895/SNN-VPĐP ngày 01/4/2021 về việc khẩn trương cung cấp số liệu báo cáo kết quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 phục vụ công tác kiểm toán; Công văn số 1055/SNN-VPĐP ngày 15/4/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021; Công văn số 1266/SNN-VPĐP ngày 07/5/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021; Công văn số 1285/SNN-VPĐP ngày 10/5/2021 về việc đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021; Công văn số 2087/SNN-VPĐP ngày 12/7/2021 về việc đề nghị rà soát, tổng hợp đề xuất các danh mục dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (nguồn vốn đầu tư).

- Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh: ban hành Công văn số 04/VPĐP-KHTH ngày 08/01/2021 về việc đôn đốc gửi báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020; Công văn số 33/VPĐP-KHTH ngày 01/3/2021 về việc tiếp tục thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 37/VPĐP-KHTH ngày 04/3/2021 về việc tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020; Công văn số 43/VPĐP-KHTH ngày 10/3/2021 về việc đề xuất chỉ đạo thực hiện công tác tổng hợp số liệu báo cáo phục vụ kiểm toán Chương trình hỗ trợ thực hiện hai Chương trình MTQG vay vốn WB năm 2020; Công văn số 44/VPĐP-KHTH ngày 10/3/2021 về việc tham gia ý kiến về Dự thảo Kế hoạch thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; Công văn số 95/VPĐP-KHTH ngày 14/4/2021 về việc tiếp tục hoạt động của hệ thống Văn phòng Điều phối NTM cấp huyện năm 2021; Kế hoạch số 153/KH-VPĐP ngày 15/6/2021 về Kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 154/VPĐP-KHTH ngày 16/6/2021 về việc đôn đốc thực hiện Kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2021 (Kế hoạch số 60/KH-BCĐ, ngày 08/6/2021 của Ban Chỉ đạo tỉnh); Công văn số 169/VPĐP-KHTH ngày 22/6/2021 về việc đề nghị tham gia ý kiến lần 2 về Dự thảo kế hoạch thực hiện cấp huyện, xã đạt chuẩn của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

2. Công tác tuyên truyền, vận động

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể trên địa bàn toàn tỉnh thường xuyên, liên tục tuyên truyền về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 bằng nhiều hình thức.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: đã triển khai điều tra xã hội học đợt I năm 2021 về “Kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 22/4/2011 của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020” (*Báo cáo số 122-BC/BTGTU ngày 07/7/2021*). Thông qua cuộc điều tra đã có những đánh giá khách quan về Chương trình xây dựng nông thôn mới, đại bộ phận nhân dân tin tưởng, đồng tình, ủng hộ, tích cực hưởng ứng phong trào “Đắc Lắc chung tay xây dựng nông thôn mới” và hoàn thành các mục tiêu của Nghị Quyết. Ngoài ra, Ban Biên tập “Thông tin cơ sở” đã đăng 25 tin, bài, hình ảnh tuyên truyền về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh với số lượng bản tin đã phát hành là 3.050 cuốn/tháng; Bản tin “Thông báo nội bộ” đã đăng 02 tin, bài, hình ảnh tuyên truyền về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh với số lượng bản tin đã phát hành là 6.766 cuốn/tháng.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành nhiều văn bản, hướng dẫn, kế hoạch nhằm tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh, kết quả MTTQ Việt Nam các cấp đã tuyên truyền được 1.400 buổi, thu hút 113.491 lượt người tham gia, ban hành được 75 văn bản tuyên truyền, tổ chức 86 hội nghị...

- Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh: xây dựng kế hoạch hỗ trợ bằng hiệu tuyên truyền về Chương trình nông thôn mới ; đăng nhiều tin bài trên Trang thông tin điện tử của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở về cách làm hay , mô hình trồng trọt, chăn nuôi, HTX sản xuất giỏi ; Duy trì và đăng tin bài , các văn bản chỉ đạo của Trung ương , của tỉnh trên trang Thông tin điện tử Chương trình nông thôn mới của tỉnh (*tại địa chỉ trang thông tin điện tử <http://nongthonmoi.daklak.gov.vn/>*).

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt việc xây dựng nông thôn mới . Hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ , các sự kiện của đất nước và địa phương trong năm 2021; tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: đã chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế sử dụng nguồn vốn huy động khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn tiếp theo trên địa bàn tỉnh, dự kiến tham mưu UBND tỉnh ban hành trong tháng 7/2021; tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 và kế hoạch triển khai năm 2021; tham mưu UBND tỉnh đánh giá tình hình triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2019 tại Báo cáo số 476/BC-SKHĐT ngày 09/3/2020 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng; việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh giao thực hiện theo đúng sự chỉ đạo và quy chế làm việc của UBND tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông: Tiếp tục chỉ đạo Trung tâm quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải các thông tin về công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới năm 2021 trên địa bàn tỉnh như Quyết định số 1726/QĐ-UBND, ngày 03/8/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình quốc gia đảm bảo cấp nước an toàn khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021 - 2025; Định hướng phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các văn bản liên quan khác... Chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương; phòng Văn hóa và Thông tin, Đài TT-TH các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 06 tháng năm 2021 trên địa bàn.

- Công an tỉnh: đã triển khai kế hoạch phối hợp phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTT được 935 buổi với 141.307 lượt người tham gia với nội dung tuyên truyền có trọng tâm, phù hợp với đối tượng, địa bàn, tập trung phổ biến âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các loại tội phạm, tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, vận động Nhân dân chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật. Xây dựng 878 tin, bài, phóng sự, 911 ảnh có nội dung tuyên truyền, định hướng dư luận, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nêu gương người tốt, việc tốt, kết quả công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội của lực lượng Công an tỉnh. Hướng dẫn nhân dân tham gia bảo đảm ANTT gắn với chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn xây dựng mới 22 mô hình, nâng tổng số mô hình hiện địa bàn có lên 247 mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT và duy trì Dự án “Xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy” tại 152/152 xã trên địa bàn tỉnh. Triển khai rộng rãi mô hình phong trào “Kết nối mạng xã hội - Bình yên cho mỗi gia đình” với 230 trang Zalo được đăng ký và xác thực có 817.583 lượt người quan tâm theo dõi. Các trang Zalo đã đăng tải 26.474 bài viết và 14.229.042 lượt xem...

- Liên minh HTX tỉnh: đăng tải thông tin, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, giới thiệu quảng bá mô hình HTX điển hình tiên tiến... trên trang thông tin điện tử của Liên minh HTX tỉnh. Phát hành 03 số Bản tin “HTX - doanh nghiệp vừa và nhỏ” với 1.650 bản. Thực hiện 01 phóng sự chuyên đề về kinh tế tập thể tập trung truyền truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, HTX; gắn phát triển kinh tế tập thể với xây dựng nông thôn mới; giới thiệu gương HTX điển hình tiên tiến trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Hội Nông dân huyện Ea Súp tổ chức 02 lớp tập huấn về chủ trương, chính sách

pháp luật của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể cho cán bộ xã, thôn, buôn và các tổ chức đoàn thể tại 02 xã: Ea Bung, Ea Rốc.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: đã kịp thời lồng ghép việc tuyên truyền vận động, phối hợp triển khai thực hiện Chương trình nông thôn mới đến nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức phong phú, đa dạng; hàng tuần đều có các tin, bài, phóng sự, trao đổi tọa đàm với nhiều hình thức phong phú, đa dạng về triển khai xây dựng nông thôn mới của tỉnh, các huyện, các xã và thôn buôn. Duy trì tiểu mục “Xây dựng nông thôn mới” với thời lượng từ 5-7 phút phát trong chương trình thời sự tối thứ năm hàng tuần trên sóng phát thanh, truyền hình Đắk Lắk. Ngoài ra, vào tối thứ hai của tuần thứ nhất trong tháng, có chương trình truyền hình trực tiếp “Đồng hành và chia sẻ” với những chuyên gia có uy tín, kinh nghiệm trao đổi tư vấn về khoa học kỹ thuật nông nghiệp, chăm sóc cây trồng vật nuôi... Ngoài việc nêu chủ trương chung, chương trình còn phân tích đánh giá tình hình, đưa ra kiến nghị, đề xuất về chủ trương xây dựng nông thôn mới phù hợp với tình hình thực tế của mỗi địa phương, trên cơ sở đó để có định hướng dư luận về xây dựng nông thôn mới không chỉ của một ngành, một đơn vị mà có sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ: Các cấp Hội Phụ nữ trong tỉnh đã tổ chức 174 buổi tuyên thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của hội viên, phụ nữ về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh, nói không với tín dụng đen... thông qua các buổi sinh hoạt chi hội, sinh hoạt câu lạc bộ, tổ nhóm thu hút 10.232 chị tham gia; tổ chức 01 lớp tập huấn cho 41 phụ nữ tham gia cuộc thi “Phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo năm 2021” nhằm cung cấp kiến thức cơ bản về ý tưởng kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh, kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, kỹ năng thuyết minh ý tưởng kinh doanh; hướng dẫn thiết kế clip, poster quảng bá dự án khởi nghiệp...; tích cực phối hợp với ngành liên quan tổ chức các hoạt động hướng dẫn khởi nghiệp, cách thức tiếp cận, sử dụng vốn vay, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp kết nối với các doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Hội Nông dân: Các cấp Hội trong tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cán bộ, hội viên nông dân và cộng đồng dân cư nông thôn tích cực tham gia các hoạt động của Phong trào xây dựng nông thôn mới gắn với phong trào thi đua của Hội. Qua đó, đã lồng ghép tổ chức được 6.057 buổi tuyên truyền cho hơn 360.260 lượt cán bộ, hội viên nông dân tham gia.

- Hội Cựu chiến binh tỉnh: đã xây dựng, duy trì được nhiều mô hình (hoạt động Quỹ nội bộ - góp vốn xoay vòng), phong trào của Cựu chiến binh giúp nhau thoát nghèo, vươn lên làm giàu; mô hình câu lạc bộ bảo vệ môi trường, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn giao thông... góp phần tác động trực tiếp đến sản xuất, tăng thu nhập của nông dân, cải thiện đời sống vật chất tinh thần của hội viên Cựu chiến binh và người dân nông thôn tại địa phương.

Ngoài ra, các huyện, thị xã, thành phố và các sở ban ngành, đoàn thể của tỉnh với chức năng, nhiệm vụ của mình đã tổ chức triển khai công tác tuyên truyền về Chương trình nông thôn mới trên địa bàn đạt kết quả tốt.

3. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình nông thôn mới

- Tỉnh Đắk Lắk đã làm việc với Đoàn kiểm toán Chương trình PforR về Kiểm toán chuyên đề Chương trình “Hỗ trợ thực hiện hai chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và GNBV, giai đoạn 2016 - 2020” (niên độ 2020).

- Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh đã xây dựng kế hoạch và thành lập đoàn kiểm tra kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng năm 2021 tại một số địa phương nhằm đánh giá kết quả thực hiện và tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc.

- Thành viên Thường trực Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG của tỉnh, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh và các sở ngành đã tham dự Lễ Công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

- Các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên tổ chức các đoàn kiểm tra kết quả thực hiện Chương trình nông thôn mới tại các xã theo kế hoạch đề ra.

4. Công tác tập huấn cho cán bộ làm công tác nông thôn mới và công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

4.1. Về công tác tập huấn

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức 23 lớp tập huấn năm 2021; trong đó: dự kiến tổ chức 08 lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp, cán bộ làm công tác đoàn các cấp, cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp (khoảng 660 người tham dự); dự kiến tổ chức 15 lớp tập huấn cho các chủ thể về sản phẩm và phát triển sản phẩm OCOP tại 15 huyện, thị xã, thành phố (khoảng 150 người tham dự).

- Các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng kế hoạch tập huấn cho cán bộ làm công tác nông thôn mới cấp xã năm 2021, khi được UBND tỉnh giao vốn sẽ triển khai thực hiện.

4.2. Về đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Theo báo cáo của Sở Lao động TB và XH : Tổ chức 32 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với 1.016 học viên, trong đó: nghề nông nghiệp 11 lớp, với 383 học viên; nghề phi nông nghiệp 21 lớp, với 633 học viên. Tổng kinh phí 4,661 tỷ đồng.

5. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 4119/KH-UBND ngày 13/5/2021 về thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh đã tổ chức Hội nghị tuyên truyền Chương trình OCOP (ngày 22/4/2021) với thành phần là cán bộ các cấp,

chủ thể sản phẩm nông nghiệp - dịch vụ trên địa bàn tỉnh và được trình bày bởi PGS.TS. Trần Văn On, chuyên gia cấp quốc gia về Chương trình OCOP.

- Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công nhận 35 sản phẩm OCOP đạt từ 3 - 4 sao (*04 sản phẩm đạt 4 sao, 31 sản phẩm đạt 3 sao*). Các sản phẩm 4 sao đều có tiềm năng để hoàn thiện, chuẩn hóa các tiêu chí để nâng cấp chất lượng đạt chuẩn 5 sao (cấp quốc gia) để tham gia vào thị trường quốc tế.

- Mặc dù, kết quả đạt kế hoạch đề ra nhưng vẫn còn thấp so với các tỉnh vùng Tây nguyên (*Gia Lai: 144 sản phẩm OCOP, Kon Tum: 88 sản phẩm OCOP, Lâm Đồng: 61 sản phẩm OCOP, Đắk Nông: 22 sản phẩm OCOP*).

6. Một số công tác khác về Chương trình nông thôn mới

- Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch về danh sách xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh rà soát, tổng hợp hồ sơ của UBND cấp huyện đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021.

- Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh đã tham dự Hội nghị trực tuyến về Chương trình Khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018 - 2020 do Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương tổ chức.

- Tham gia góp ý dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X.

- Tham mưu công tác chuẩn bị nội dung phục vụ Đoàn công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với cấp huyện về Chương trình nông thôn mới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới (tiêu chí số 1)

Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh đã phủ kín Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới đạt tỷ lệ 100% (152/152 xã).

Tuy nhiên, các đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh đã hết thời kỳ quy hoạch, theo đó, cần phải rà soát, điều chỉnh theo trình tự quy định tại Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ, Nghị định 72/2019/NĐCP ngày 30/8/2019 và thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ Xây dựng. Do vậy, Sở Xây dựng đã có Công văn số 1374/SXD-QHKT ngày 14/5/2020 đề nghị UBND các huyện tổ chức kiểm tra các đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn được phê duyệt tiến hành điều chỉnh cho phù hợp đảm bảo các chỉ tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới và định hướng phát triển của địa phương phù hợp các

quy định nêu trên. Đến hết 6 tháng năm 2021, các địa phương đã thực hiện lập nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung nông thôn với kết quả như sau:

- + Số huyện, thị xã, thành phố tổ chức rà soát: 03/15 địa phương;
- + Tổng số xã tổ chức lấy ý kiến nhiệm vụ rà soát quy hoạch: 27/152 xã.

Thực hiện nội dung Công văn số 1037/BXD-QHKT ngày 30/3/2021 của Bộ Xây dựng về tiếp tục thực hiện xây dựng nông thôn mới trong năm 2021. Sở Xây dựng đã ban hành Công văn số 1169/SXD-KTVLXD ngày 31/5/2021 về phổ biến nội dung Công văn số 1037/BXD-QHKT ngày 30/3/2021 của Bộ Xây dựng đến các đơn vị chủ động rà soát, bổ sung hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu, quan điểm, nguyên tắc, định hướng chung trong quy hoạch xây dựng nông thôn giai đoạn sau năm 2020 gắn với quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp và quá trình đô thị hóa để làm căn cứ tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện nông thôn mới trong năm 2021 và các năm tiếp theo. Đồng thời tiến hành rà soát, tổng hợp và lập danh mục, kế hoạch lập vốn ngân sách cho công tác lập quy hoạch xây dựng nông thôn, điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn (cấp huyện và cấp xã) cho giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/04/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Tiêu chí huyện nông thôn mới và Quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành đề cương xây dựng nông thôn mới. UBND tỉnh có Công văn số 5891/UBND-NN&MT ngày 22/7/2019 về việc chủ trương chọn huyện Cư M'gar để thực hiện thí điểm lập quy hoạch vùng huyện giai đoạn 2017-2020. Đến nay, nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2045 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1921/QĐ-UBND ngày 21/8/2020; theo đó, UBND huyện Cư M'gar đang triển khai thực hiện lập đồ án theo quy định.

Đến nay, toàn tỉnh có 152/152 xã đạt tiêu chí số 1, đạt 100% *(không thay đổi so với đầu năm 2021)*.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội (tiêu chí số 2 đến tiêu chí số 9)

2.1. Về giao thông (tiêu chí số 2)

Sở Giao thông vận tải tiếp tục, hướng dẫn các địa phương áp dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình ban hành tại Quyết định 2200/QĐ-UBND ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh, và hướng dẫn dự toán điều chỉnh kèm theo văn bản số 949/SGTVT-QLCL ngày 29/6/2018 của Sở Giao thông vận tải để các địa phương tham khảo, lập hồ sơ xây dựng công trình và xây dựng kế hoạch thực hiện tiêu chí số 2 hàng năm thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh.

Toàn tỉnh có 100/152 xã đạt tiêu chí số 2, chiếm tỷ lệ 65,8% *(tăng 01 xã so với đầu năm 2021)*.

2.2. Về thủy lợi (tiêu chí số 3)

Hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có tổng số 785 công trình thủy lợi, tăng 03 công trình (hồ chứa) so với năm 2020, gồm: 118 đập dâng, 57 trạm bơm và 610 hồ chứa nước với tổng dung tích hồ chứa có khoảng trên 650 triệu m³. Từ đầu

năm đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT thường xuyên kiểm tra, đánh giá khối lượng nước hữu dụng của toàn bộ hệ thống hồ, đập để có kế hoạch đóng, mở nước phù hợp, có kế hoạch luân phiên điều tiết nước hợp lý; tham mưu xây dựng trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình kiên cố hóa kênh mương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời, đã tập trung triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác thủy lợi.

Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn luôn chủ động theo dõi các bản tin thời tiết và các nhận định xu thế thời tiết từ Đài Khí tượng Thủy văn để tham mưu phương án phòng, chống thiên tai bảo vệ sản xuất, hạn chế thấp nhất thiệt hại xảy ra.

* Tình hình thiên tai: Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh chịu ảnh hưởng của 05 vụ lốc tố và 01 vụ sạt lở đất do mưa lũ ⁽⁶⁾, ước thiệt hại 7,73 tỷ đồng (tăng 5,33 tỷ so với cùng kỳ 2020), nhưng không có thiệt hại về người.

Đến nay, toàn tỉnh có 129/152 xã đạt tiêu chí số 3, chiếm tỷ lệ 84,9% (tăng 01 xã so với đầu năm 2021).

2.3. Về điện (tiêu chí số 4)

- *Công tác lập quy hoạch, kế hoạch xây dựng hệ thống điện nông thôn tại các xã:*

+ Sở Công Thương đã đề xuất và xây dựng kế hoạch đầu tư lưới điện theo chương trình cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia cho các thôn, buôn chưa có điện giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, các huyện, xã đã được rà soát, lập Đề án Quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại địa phương trong đó có lồng ghép phần lưới điện (tiêu chí số 4).

+ Mặt khác, Sở Công Thương thường xuyên theo dõi, đôn đốc ngành điện (Công ty Điện lực Đắk Lắk), các tổ chức quản lý điện nông thôn (các HTX điện) tranh thủ mọi nguồn vốn để đầu tư nâng cấp và hoàn thiện hệ thống lưới điện nhằm đạt mục tiêu về tiêu chí số 4 của Chương trình nông thôn mới.

- *Kết quả công tác huy động nguồn vốn, triển khai thực hiện tiêu chí:* Theo kế hoạch bố trí vốn cho dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Đắk Lắk, năm 2021, NS Trung ương cấp gần 20 tỷ đồng, nguồn vốn do ngành điện đầu tư khoảng 197,5 tỷ đồng, nguồn vốn huy động khác khoảng 15 tỷ đồng.

- *Công tác tổ chức, quản lý điện nông thôn:* Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có 05 HTX điện đang hoạt động bán lẻ điện trên địa bàn 08 xã, cụ thể: tại huyện M'Drăk có HTX kinh doanh điện nước huyện M'Drăk bán điện cho 04

⁶ Lũm hư hỏng 51 nhà dân; 03 trường học (Trường THCS Phan Chu Trinh, xã Cư Né; Trường MN Ban Mai, xã Cư Kô, huyện Krông Búk; Trường Tiểu học Kim Đồng, xã Cư K'bang); 82 ha cây trồng bị thiệt hại; 03 con trâu (bị sét đánh) và sạt lở tuyến đường liên xã Nam Ka đi Ea R'bin phía bờ sông Krông Nô, chiều dài 27m, rộng 9m.

xã thuộc huyện; tại huyện Krông Pắc có 04 HTX điện kinh doanh bán điện cho 04 xã, gồm: Krông Búk, Ea Kuăng, Tân Tiến và Ea Phê.

Toàn tỉnh có 136/152 xã đạt tiêu chí số 4, chiếm tỷ lệ 89,5% (*tăng 02 xã so với đầu năm 2021*).

2.4. Về trường học (tiêu chí số 5)

Tiếp tục thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu Kế hoạch số 1225/KH-UBND ngày 23/02/2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2017-2020, trong năm học 2020-2021, toàn ngành GDĐT đẩy mạnh việc xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học. Tính đến tháng 5/2021 có 540/1.021 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 52,89% (chỉ tiêu của UBND tỉnh giao năm 2021 là: 52%).

Đến nay, toàn tỉnh có 113/152 xã đạt tiêu chí số 5, chiếm tỷ lệ 74,3% (*không thay đổi so với đầu năm 2021*).

2.5. Về Cơ sở vật chất văn hóa (tiêu chí số 6)

Cơ sở vật chất văn hóa được chú trọng đầu tư xây dựng và trang bị các thiết chế văn hóa, góp phần đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu văn hóa, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đáp ứng một phần nhu cầu hưởng thụ, sáng tạo văn hóa, giải trí và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống.

Đến nay, toàn tỉnh có 87/152 xã đạt được tiêu chí số 6, chiếm tỷ lệ 57,2% (*tăng 01 xã so với đầu năm 2021*).

2.6. Về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (tiêu chí số 7)

- *Công tác lập quy hoạch hệ thống thương mại, cơ sở hạ tầng thương mại của địa phương:* Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Công Thương đã hướng dẫn UBND các huyện triển khai thực hiện công tác lập quy hoạch để triển khai thực hiện.

- *Đánh giá kết quả công tác huy động nguồn vốn đầu tư nâng cấp, cải tạo chợ đạt chuẩn; vốn xây mới chợ; vốn đào tạo, tập huấn cán bộ quản lý chợ và các hộ kinh doanh trong chợ:*

+ Thực hiện chương trình nông thôn mới, thực hiện Nghị định 02/2003/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ, đối với tiêu chí số 7, các huyện đã tích cực triển khai công tác lập quy hoạch phát triển hệ thống chợ nông thôn mới đến từng xã, phù hợp với quy hoạch chung về chợ của tỉnh.

+ Việc đầu tư xây dựng chợ nông thôn mới để phục vụ nhân dân, nhất là các chợ thuộc địa bàn các xã khó khăn là rất cần thiết vì phần lớn chợ thuộc địa bàn này là chợ tạm chưa đáp ứng được nhu cầu dân sinh. Thực tế hiện nay nguồn vốn địa phương còn hạn chế chưa bố trí được, việc kêu gọi xã hội hóa rất khó khăn do đó hiệu quả mang lại còn thấp.

+ Tổng vốn đầu tư đến nay khoảng 28,5 tỷ đồng. Trong đó: Nguồn vốn từ các thành phần kinh tế.

+ Đối với công tác tập huấn cán bộ quản lý chợ và các hộ kinh doanh tại chợ trong 06 tháng đầu năm 2021: Không thực hiện.

Toàn tỉnh có 121/152 xã đạt tiêu chí số 7, chiếm tỷ lệ 79,6% (*tăng 01 xã so với đầu năm 2021*).

2.7. Về thông tin truyền thông (tiêu chí số 8)

- Về điểm phục vụ Bưu chính: Tiến hành rà soát các điều kiện về cơ sở hạ tầng về chỉ tiêu Bưu điện đủ điều kiện đạt chuẩn NTM, kết quả như sau: Có 133/152 xã có điểm Bưu điện văn hóa xã (BĐVX) đạt chuẩn NTM; có 05/152 xã có điểm BĐVX nhưng đang tạm ngưng hoạt động; có 14/152 xã chưa có điểm Bưu điện văn hóa xã.

- Về Viễn thông, internet: Trong năm Sở Thông tin và Truyền thông đã đồng ý chủ trương cho các doanh nghiệp viễn thông đầu tư 30 trạm BTS trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường sóng di động 4G phục vụ cho các khu vực vùng sâu vùng xa.

- Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn : Sở TT&TT đã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 (Theo tinh thần Công văn số 1266/SNN-VPĐP ngày 07/5/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021).

- Xã có ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành: Sở TT&TT tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện tăng cường công tác chỉ đạo triển khai sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng trong việc quản lý điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước và cụ thể là UBND xã, phường, thị trấn đặc biệt là mềm quản lý văn bản (iDesk). Email công vụ và phần mềm một cửa điện tử (iGate)...

Đến nay, toàn tỉnh có 147/152 xã đạt tiêu chí số 8, chiếm tỷ lệ 96,7% (*không thay đổi so với đầu năm 2021*).

2.8. Về nhà ở dân cư (tiêu chí số 9)

- Tổng số nhà ở dân cư trên địa bàn tỉnh là 332.122 căn. Trong đó:

- + Số nhà tạm, dột nát : 13.281 căn, chiếm tỷ lệ 4,0%;
- + Số nhà không đạt tiêu chuẩn NTM : 46.483 căn, chiếm tỷ lệ 14,0%;
- + Số nhà đạt tiêu chuẩn NTM : 272.258 căn, chiếm tỷ lệ 82,0%.

Đến nay, toàn tỉnh có 117/152 xã đạt tiêu chí số 9, chiếm tỷ lệ 77% (*không thay đổi so với đầu năm 2021*).

3. Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân

Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tiếp tục được các sở, ngành, các địa phương quan tâm thực hiện. Hiện Sở Nông nghiệp và PTNT đang khẩn trương

tham mưu sửa đổi, bổ sung hoàn thiện văn bản để triển khai thực hiện giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể:

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 04/10/2016 của Tỉnh ủy về tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; trên cơ sở đó tham mưu Kết luận Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, trong đó sẽ tập trung chỉ đạo, nhấn mạnh một số vấn đề quan trọng của tái cơ cấu, phù hợp với quy định và điều kiện hiện nay.

- Tham mưu HĐND tỉnh ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 (dự kiến trình kỳ họp cuối năm 2021 của HĐND tỉnh).

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai thực hiện nhiều chương trình, dự án, mô hình khuyến nông Kế hoạch năm 2021 ⁽⁷⁾. Duy trì chương trình thụ tinh nhân tạo bò: Trong 6 tháng đầu năm 2021, đã xuất vật tư cho các dẫn tinh viên theo nhu cầu thực tế 2.225 lít Ni tơ, 1.175 liều tinh, 1.175 bộ dụng cụ thụ tinh nhân tạo, thụ tinh cho 1.120 bò cái, số bò cái mang thai là 940 con; Số bê lai sinh ra: 1.040 con, chất lượng bê lai sinh ra có ngoại hình đẹp, tăng trọng nhanh. Các chương trình, dự án khuyến nông đã có những đóng góp thiết thực, nâng cao dân trí, trình độ kỹ thuật và kỹ năng tổ chức sản xuất của bà con nông dân từ đó tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

Theo số liệu báo cáo chưa đầy đủ của các huyện, thị xã, thành phố: đã chỉ đạo các phòng ban chuyên môn phối hợp với UBND các xã hướng dẫn, triển khai và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới phương thức sản xuất trên giống cây trồng, vật nuôi nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. Đã tổ chức hơn 90 lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật về sản xuất nông nghiệp, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật về chăn nuôi, trồng trọt, chăm sóc và phòng trừ bệnh hại cho hơn 5.735 lượt người tham dự; triển khai hơn 57 mô hình phát triển sản xuất; tổ chức hơn 11 lớp đào tạo nghề với hơn 384 lượt người tham dự...

4. Kinh tế và tổ chức sản xuất (tiêu chí số 10 đến tiêu chí 13)

4.1. Về thu nhập (tiêu chí số 10)

Mức thu nhập bình quân đầu người ước tính năm 2020 của tỉnh là 31.066.494 đồng/người/năm:

+ Ước tính riêng khu vực nông thôn là: 24.746.398 đồng/ người/năm.

⁷ Xây dựng 22 mô hình, dự án khuyến nông thuộc lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản với 255 hộ tham gia (04 dự án chương trình Khuyến nông Trung ương, 18 mô hình khuyến nông thuộc chương trình tỉnh).

+ Ước tính riêng khu vực thành thị là: 45.332.164 đồng/người/năm.

Hiện nay, Tổng Cục Thống kê đang xây dựng phương pháp tính thu nhập bình quân đầu người nên cách xác định tiêu chí thu nhập vẫn thực hiện theo Công văn số 563/TCTK-XHMT ngày 07/8/2014 của Tổng Cục Thống kê.

Đến nay, toàn tỉnh có 89/152 xã đạt tiêu chí số 10, chiếm tỷ lệ 58,6% (*tăng 02 xã so với đầu năm 2021*).

4.2. Về hộ nghèo (tiêu chí số 11)

- Các chính sách giảm nghèo chung theo Nghị quyết 80/NQ-CP: Đã giải quyết cho 24.973 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách vay vốn, số tiền cho vay 890.960 triệu đồng; hỗ trợ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư cho 202 lượt hộ, trong đó có 25 lượt hộ nghèo, số tiền 879 triệu đồng; cấp 981.314 thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, cận nghèo và các đối tượng được ngân sách hỗ trợ, số tiền 428.253 triệu đồng; cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho 35 lượt người nghèo, 117 lượt người dân tộc thiểu số.

- Các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững: Tại Báo cáo số 292/BC-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh về đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020 và dự kiến kế hoạch thực hiện năm 2021; nhu cầu kinh phí để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2021 là 116.110 triệu đồng (Ngân sách Trung ương: 100.410 triệu đồng; ngân sách địa phương: 10.100 triệu đồng; huy động: 5.700 triệu đồng); tuy nhiên, đến nay, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025 chưa được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư nên Thủ tướng Chính phủ chưa quyết định đầu tư, bố trí nguồn vốn thực hiện.

Đến nay, toàn tỉnh có 87/152 xã đạt tiêu chí số 11 (tỷ lệ hộ nghèo dưới 7%), chiếm tỷ lệ 57,2% (*tăng 03 xã so với đầu năm 2021*).

4.3. Về lao động có việc làm (tiêu chí số 12)

- Hoạt động cho vay vốn giải quyết việc làm và vay vốn xuất khẩu lao động: Ngân hàng Chính sách xã hội giải quyết cho 1.173 dự án vay vốn tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, với số tiền 40,6 tỷ đồng (trong đó: nguồn vốn của Quỹ quốc gia về việc làm: 8,6 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác: 32 tỷ đồng), góp phần giải quyết việc làm cho 1.173 người lao động, trong đó lao động nữ 357 người, lao động dân tộc thiểu số: 69 người, lao động khuyết tật 0 người, lao động là công an, bộ đội xuất ngũ 0 người; giải quyết cho 07 người vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, số tiền vay: 562 triệu đồng (trong đó: Nguồn trung ương: 562 triệu đồng, nguồn ngân sách địa phương ủy thác 0 triệu đồng).

- Hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm: Trung tâm Dịch vụ việc làm, các doanh nghiệp tham gia hoạt động dịch vụ việc làm phối hợp với chính quyền cấp huyện, cấp xã đã tư vấn việc làm và nghề nghiệp cho 18.300 lượt người, trong đó: Tư vấn việc làm cho 17.800 lượt người, giới thiệu việc làm cho 9.530 lượt người.

- Hoạt động xuất khẩu lao động: Các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động phối hợp với các địa phương đã tư vấn cho trên 1.500 lượt người lao động có nhu cầu đi xuất khẩu lao động và có 330 lao động đã xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; số lao động tham gia xuất khẩu lao động chủ yếu ở các thị trường: Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc...

Toàn tỉnh có 150/152 xã đạt tiêu chí số 12, chiếm tỷ lệ 98,7% (không thay đổi so với đầu năm 2021).

4.4. Về hình thức tổ chức sản xuất (tiêu chí số 13)

Xác định phát triển kinh tế tập thể, trang trại là điều kiện, tiền đề, là cầu nối quan trọng để liên kết nông dân với doanh nghiệp, hình thành, phát triển các chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và PTNT đã thường xuyên chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Sở và hướng dẫn, đề nghị các địa phương tập trung hỗ trợ phát triển các Hợp tác xã, Tổ hợp tác và các trang trại, tạo điều kiện thuận lợi nhất để các hợp tác xã tham gia các dự án sản xuất liên kết theo mô hình chuỗi giá trị. Toàn tỉnh hiện có 368 HTX nông nghiệp (tăng 36 HTX so với cùng kỳ năm 2020), 226 THT và 716 trang trại. Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã thành lập mới 14 HTX, đạt 33% KH. Chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã nông nghiệp, trang trại ngày càng thực chất và hiệu quả hơn, đã góp phần quan trọng thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và nâng cao đời sống người dân và phát triển kinh tế xã hội của địa phương ⁽⁸⁾.

Đến nay, toàn tỉnh có 122/152 xã đạt tiêu chí số 13, chiếm tỷ lệ 80,3% (không thay đổi so với đầu năm 2021).

5. Về Văn hóa - Xã hội - Môi trường (từ tiêu chí 14 đến 17)

5.1. Về giáo dục và đào tạo (tiêu chí số 14)

- Đã hoàn thành hồ sơ đề nghị Bộ GDĐT công nhận lại các huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2020.

- Kết quả phổ cập giáo dục và xóa mù chữ năm 2020, cụ thể:

+ Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi: toàn tỉnh đạt chuẩn, trong đó: 184/184 xã, phường, thị trấn, 15/15 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn.

+ Phổ cập Giáo dục Tiểu học: toàn tỉnh đạt chuẩn mức độ 2, trong đó: 10 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn mức độ 2 và 05 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn mức độ 3. Có 35 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 2 và 149 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 3.

+ Phổ cập Giáo dục Trung học cơ sở: Tỉnh đạt chuẩn mức độ 1, trong đó: 11 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn mức độ 1 và 04 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn mức độ 2 (giữ nguyên so với năm học trước). Có 57 xã, phường, thị trấn đạt

⁸ Tổng số HTX là 368 gồm: 322 HTX đang hoạt động và 44 HTX ngừng hoạt động; Tổng số trang trại trên địa bàn tỉnh hiện nay có 716 trang trại, gồm: Trang trại chăn nuôi: 333 trang trại chăn nuôi, 338 trang trại trồng trọt, 07 trang trại thủy sản, 04 trang trại lâm nghiệp và 34 trang trại tổng hợp.

chuẩn mức độ 1; 66 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 2 và 61 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 3.

- Xóa mù chữ: tỉnh đạt chuẩn mức độ 1, trong đó: Có 04 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn mức độ 1 và 11 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn mức độ 2. Có 26 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 1 và 158 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 2.

Đến nay, toàn tỉnh có 149/152 xã đạt tiêu chí 14, chiếm tỷ lệ 98% (tăng 01 xã so với đầu năm 2021).

5.2. Về y tế (tiêu chí số 15)

Với tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp như hiện nay, toàn thể lãnh đạo, cán bộ, nhân viên ngành y tế nói chung và cấp ủy đảng, chính quyền, nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh tập trung mọi nguồn lực, quyết tâm, chung tay triển khai thực hiện mọi biện pháp trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 nhằm đạt kết quả tốt nhất.

Đến nay, toàn tỉnh có 152/152 xã đạt tiêu chí 15, chiếm tỷ lệ 100% (không thay đổi so với đầu năm 2021).

5.3. Về văn hóa (tiêu chí số 16)

Xây dựng “Gia đình văn hóa” là nội dung quan trọng, cốt lõi của Phong trào, được các cấp từ tỉnh đến cơ sở quan tâm chỉ đạo thực hiện. 100% các thôn, buôn, tổ dân phố đã tổ chức cho Nhân dân đăng ký xây dựng “Gia đình văn hóa”.

Đến nay, toàn tỉnh có 132/152 xã đạt tiêu chí số 16, chiếm tỷ lệ 86,8% (giảm 01 xã so với đầu năm 2021).

5.4. Về môi trường và an toàn thực phẩm (tiêu chí số 17)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh giao theo dõi, tổng hợp số liệu mục tiêu về Nước sạch và VSMTNT trên địa bàn tỉnh, tổ chức quản lý vận hành 24 công trình công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn, đảm bảo cấp nước cho người dân.

Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai Chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021 - 2025; tham gia giới thiệu Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 tại Hội nghị trực tuyến của tỉnh; tham gia Hội đồng thẩm định Đề cương - Dự toán: Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; đề nghị các đơn vị giới thiệu, đề nghị xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam năm 2021...

Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn các Sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, UBND các huyện, thị xã Buôn Hồ, thành phố Buôn Ma Thuột xây dựng kế hoạch và dự toán năm 2022 và kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2022-2024 từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Nhìn chung công tác quản lý, bảo vệ môi trường khu vực nông thôn đã có những chuyển biến, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được mục tiêu phát triển bền vững khu vực nông thôn và do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài dẫn đến việc triển khai nhiệm vụ chưa đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh năm 2021 của UBND tỉnh đã phê duyệt.

Đến nay, toàn tỉnh có 96/152 xã đạt tiêu chí số 17, chiếm tỷ lệ 63,2% (tăng 01 xã so với đầu năm 2021).

6. Về hệ thống chính trị và quốc phòng an ninh (từ tiêu chí số 18 đến tiêu chí 19)

6.1. Về Hệ thống tổ chức chính trị và tiếp cận pháp luật (tiêu chí số 18)

Tổng số cán bộ, công chức cấp xã là 3.796 người, trong đó trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Sơ cấp là 89 người, Trung cấp là 848 người, Cao đẳng là 186 người, Đại học là 2.637 người, Thạc sỹ là 36 người.

Đã triển khai thực hiện hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông (hệ thống iGate) đến 34 đơn vị, gồm 19 Sở ngành, 15 các huyện, thị xã, thành phố; từ ngày 01/01/2021 đến ngày 14/6/2021 đã cung cấp 1.696 dịch vụ công trực tuyến.

Bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ tổn thương trong các lĩnh vực gia đình và đời sống xã hội: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức tuyên truyền, tập huấn, nói chuyện chuyên đề 16 lớp với hơn 2.288 người tham dự về công tác Bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, các Luật liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới như: Luật hôn nhân gia đình, Luật bình đẳng giới; công tác bầu cử và lồng ghép Bình đẳng giới và bạo lực trên cơ sở giới, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Đại biểu HĐND; công tác Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp.

Đến nay, toàn tỉnh có 147/152 xã đạt tiêu chí số 18, chiếm tỷ lệ 96,7% (tăng 03 xã so với đầu năm 2021).

6.2. Về quốc phòng và an ninh (tiêu chí số 19)

* Về quốc phòng:

Bộ CHQS tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng nền QPTD gắn với tham gia xây dựng thực lực chính trị cơ sở, thông qua việc phối hợp với các ngành chức năng xây dựng, phát triển đảng trong lực lượng DQTV, DBĐV, xây dựng chi bộ quân sự cấp xã có cấp ủy bền vững, đào tạo cán bộ quân sự xã, phường, thị trấn; tổ chức huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, diễn tập khu vực phòng thủ, không ngừng bồi dưỡng, củng cố bản lĩnh chính trị và sức chiến đấu của lực lượng DQTV, DBĐV; phối hợp chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng, nhằm nâng cao nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, an ninh trong tình hình mới.

*** Về an ninh trật tự:**

Công an tỉnh chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác đảm bảo ANTT, trọng tâm là: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị 19/CT-UBND ngày 01/12/2020 về “Mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; bảo đảm ANTT Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021”; đồng thời triển khai thực hiện hiệu quả: (1) Kế hoạch cao điểm tấn công trấn áp tội phạm đảm bảo ANCT, TTATXH Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 gắn với tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan “tín dụng đen”; (2) Kế hoạch cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm ANTT cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; (3) Chương trình công tác dân vận năm 2021; (4) kế hoạch phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTT năm 2021; (5) kế hoạch Sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình quần chúng tự quản về an ninh, trật tự năm 2021; (6) kế hoạch công tác xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường năm 2021; (7) kế hoạch vận động, tranh thủ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2021; (8) hướng dẫn công an các huyện, thị xã, thành phố rà soát, xác định xã trọng điểm về an ninh trật tự và chỉ đạo tổ chức diễn đàn “Công an xã lắng nghe ý kiến nhân dân” năm 2021.

Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp đảm bảo ANTT dịp Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương 10/3 Âm lịch; Lễ kỷ niệm Ngày Giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước (30/4) và Quốc tế lao động (1/5); bảo đảm ANTT Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021; bảo đảm ANTT cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Thực hiện hiệu quả công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; xác minh, xử lý 1.236 tin qua đó, điều tra làm rõ 473/495 vụ xâm phạm trật tự xã hội (đạt tỷ lệ 95,55%).

Đến nay, toàn tỉnh có 150/152 xã đạt tiêu chí 19, chiếm tỷ lệ 98,7% (tăng 02 xã so với đầu năm 2021).

7. Về huy động xây dựng cơ sở hạ tầng tại các địa phương

Theo báo cáo số liệu chưa đầy đủ của các đơn vị, trong 6 tháng đầu năm 2021, các địa phương trong tỉnh đã huy động sức dân để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn với tổng số tiền đóng góp trên 24 tỷ đồng (trong đó: đóng góp bằng tiền mặt hơn 3 tỷ đồng, hiến hơn 31.000 m² đất và đóng góp hơn 5.000 ngày công lao động) để nhựa hóa, bê tông hóa 5,97 km đường trục xã, liên xã; bê tông xi măng hơn 7,16 km, cứng hóa hơn 20,38 km, cấp phối đá dăm hơn 11,2 km đường trục thôn buôn; bê tông xi măng hơn 14,45 km, cấp phối đá dăm hơn 1,5 km đường ngõ xóm; bê tông xi măng hơn 2,7 km, nâng cấp mở rộng hơn 19,93 km đường nội đồng. Phát dọn hơn 320 km kênh mương, sửa chữa 06 công trình thủy lợi, nạo vét hơn 119,8 km kênh mương và 16 bể bơm, lắp đặt 05 trạm bơm điện. Kéo hơn 21,92 km đường điện, xây dựng mới 07 trạm biến áp, nâng cấp 04 trạm biến áp. Xây dựng mới 01 nhà văn hóa xã, 40 phòng học. Xóa hơn 28 nhà

tạm, nhà dột nát... trong đó, có sự phối hợp và tích cực tham gia của Đoàn thanh niên, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ và các đoàn thể CT-XH các cấp.

8. Kết quả huy động và phân bổ nguồn lực thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Tổng các nguồn lực thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng năm 2021 là **2.900.543 triệu đồng**, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: **chưa giao vốn.**
- Ngân sách tỉnh: 182.085 triệu đồng (Vốn đầu tư phát triển: 180.000 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 2.085 triệu đồng).
- Ngân sách cấp huyện: 859 triệu đồng (Vốn đầu tư phát triển).
- Ngân sách cấp xã: 200 triệu đồng (Vốn đầu tư phát triển).
- Vốn huy động: 24.000 triệu đồng.
- Vốn lồng ghép: 1.134.872 triệu đồng.
- Vốn tín dụng: 1.558.527 triệu đồng.

*** Kết quả phân bổ nguồn vốn từ ngân sách tỉnh bố trí thực hiện Chương trình năm 2021:**

- Vốn đầu tư phát triển là 180.000 triệu đồng, trong đó: bố trí cho 25 dự án quyết toán, hoàn thành và chuyển tiếp là: 9.864 triệu đồng; bố trí khen thưởng cho 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2016 - 2020 đã đủ điều kiện khen thưởng theo quy định là: 10.000 triệu đồng; bố trí cho 82 dự án khởi công mới đầu tư theo cơ chế thông thường là: 160.136 triệu đồng.

- Vốn sự nghiệp là 2.085 triệu đồng (Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh 1.785 triệu đồng, huyện Ea Súp 300 triệu đồng).

*** Về tiến độ giải ngân:**

- Tính đến 30/6/2021, các đơn vị đã triển khai thực hiện và giải ngân vốn ngân sách tỉnh là **1.822/182.085 triệu đồng**, đạt 1% KH; trong đó: Vốn ĐTPT giải ngân 1.212/180.000 triệu đồng; vốn sự nghiệp giải ngân 610/2.085 triệu đồng.

- Phần kinh phí từ ngân sách cấp huyện, cấp xã bố trí đối ứng để thực hiện Chương trình đến nay vẫn chưa giải ngân.

*** Nguyên nhân của tiến độ giải ngân đạt thấp:**

- Ngày 29/4/2021, UBND tỉnh mới ban hành Quyết định giao vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình năm 2021; do vậy, các chủ đầu tư đã tích cực triển khai thực hiện và chủ yếu là công tác chuẩn bị dự án, thủ tục đấu thầu. Ngoài ra, do giá vật liệu xây dựng tăng liên tục nên các chủ đầu tư phải điều chỉnh dự toán cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên ảnh hưởng đến nguồn thu sử dụng đất trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng (*UBND tỉnh giao vốn thực hiện Chương trình từ nguồn thu sử dụng đất*).

- Đối với vốn sự nghiệp: phần lớn nguồn vốn bố trí để thực hiện quản lý, chỉ đạo điều hành, tập huấn, giám sát, nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên hạn chế tập trung đông người, làm ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Chương trình.

*** Theo báo cáo của Ngân hàng nhà nước tỉnh:**

Dư nợ cho vay Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đến hết ngày 30/6/2021 đạt 35.084 tỷ đồng, chiếm 31% tổng dư nợ cho vay trên địa bàn tỉnh; trong đó: cho vay hộ sản xuất kinh doanh đạt 24.573 tỷ đồng, cho vay xây dựng chợ nông thôn ở đạt 58 tỷ đồng, cho vay xây dựng nhà ở đạt 1.444 tỷ đồng, cho vay hộ nghèo đạt 1.233 tỷ đồng, cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đạt 741 tỷ đồng, cho vay khác đạt 7.035 tỷ đồng.

9. Kết quả thực hiện theo Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới

Đến tháng 6/2021, lũy kế toàn tỉnh có 70 xã đạt 19 tiêu chí nông thôn mới (trong đó: 66 xã đã có Quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới), 09 xã đạt 17-18 tiêu chí; 13 xã đạt 15-16 tiêu chí; 15 xã đạt 13-14 tiêu chí; 40 xã đạt 10-12 tiêu chí, 05 xã đạt 8-9 tiêu chí⁹).

Một số tiêu chí đạt cao như: tiêu chí số 1 về Quy hoạch, tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông, tiêu chí số 12 về Lao động có việc làm, tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo, tiêu chí số 15 về Y tế, tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh; ngoài ra, một số tiêu chí đạt thấp như: tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa (87 xã), tiêu chí số 11 về Hộ nghèo (87 xã), tiêu chí số 10 về Thu nhập (89 xã), tiêu chí 17 về Môi trường và ATTP (96 xã), tiêu chí số 2 về Giao thông (100 xã).

Duy trì không còn xã đạt dưới 08 tiêu chí, có 05 xã đạt thấp tiêu chí là: xã Cư Króa, huyện M'Drắk; xã Ea Trul, huyện Krông Bông đạt 8 tiêu chí; xã Cư San, huyện M'Drắk, xã Nam Ka, Ea Rbin, huyện Lắk đạt 9 tiêu chí.

Toàn tỉnh đạt 2.376 tiêu chí/2.888 tiêu chí, bằng 82,3%, tăng 17 tiêu chí so với đầu năm 2021; bình quân toàn tỉnh đạt 15,63 tiêu chí/xã, tăng 0,11 tiêu chí so với đầu năm 2021.

(Số liệu cụ thể theo biểu số 1-3 đính kèm)

10. Về nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

⁹ Tính theo từng tiêu chí: 152 xã đạt tiêu chí số 1, 100 xã đạt tiêu chí 2, 129 xã đạt tiêu chí 3, 136 xã đạt tiêu chí 4, 113 xã đạt tiêu chí 5, 87 xã đạt tiêu chí 6, 121 xã đạt tiêu chí 7, 147 xã đạt tiêu chí 8, 117 xã đạt tiêu chí 9, 89 xã đạt tiêu chí 10, 87 xã đạt tiêu chí 11, 150 xã đạt tiêu chí 12, 122 xã đạt tiêu chí 13, 149 xã đạt tiêu chí 14, 152 xã đạt tiêu chí 15, 132 xã đạt tiêu chí 16, 96 xã đạt tiêu chí 17, 147 xã đạt tiêu chí 18, 150 xã đạt tiêu chí 19.

Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh không còn nợ đọng xây dựng cơ bản trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

11. Đánh giá chung về tình hình triển khai thực hiện

Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2021, mặc dù tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19 tác động tiêu cực đến mọi mặt của đời sống nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, sự cố gắng nỗ lực của các ngành, các địa phương và toàn thể nhân dân kịp thời thích ứng với tình hình và đạt mục tiêu “kép” (vừa khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, vừa phòng, chống dịch bệnh hiệu quả); công tác xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm và thực hiện tốt; quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự an toàn được giữ vững... Đời sống nhân dân cơ bản ổn định, đại bộ phận nhân dân tin tưởng, đồng tình, ủng hộ, tích cực thi đua, lao động sản xuất, tiếp tục hưởng ứng tích cực phong trào “Đắc Lắc chung tay xây dựng nông thôn mới”. Toàn tỉnh đạt 2.376 tiêu chí/2.888 tiêu chí, bằng 82,3%, tăng 17 tiêu chí so với đầu năm 2021; bình quân toàn tỉnh đạt 15,63 tiêu chí/xã, tăng 0,11 tiêu chí/xã so với đầu năm 2021. Lũy kế toàn tỉnh có 70 xã đạt 19 tiêu chí nông thôn mới (66 xã đã có Quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới). UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công nhận 35 sản phẩm OCOP đạt từ 3 - 4 sao (04 sản phẩm đạt 4 sao, 31 sản phẩm đạt 3 sao).

*** Bên cạnh những kết quả đã triển khai, còn một số khó khăn vướng mắc và tồn tại, hạn chế như sau:**

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nông thôn mới, Chương trình OCOP của tỉnh: mặc dù đã đạt kế hoạch đề ra, tuy nhiên vẫn còn thấp hơn so với bình quân chung của cả nước và vùng Tây nguyên (*cả nước có 60,97% xã đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân 16,38 tiêu chí/xã; vùng Tây nguyên có 52,7% xã đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân 16,16 tiêu chí/xã; Gia Lai: 144 sản phẩm OCOP, Kon Tum: 88 sản phẩm OCOP, Lâm Đồng: 61 sản phẩm OCOP, Đắk Nông: 22 sản phẩm OCOP*). Các tiêu chí mới đạt mức tối thiểu, dễ biến động, nhất là tiêu chí về cơ sở hạ tầng thiết yếu, thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo, môi trường, an ninh trật tự.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19: nên ảnh hưởng đến nguồn thu sử dụng đất (*là nguồn vốn phân bổ để thực hiện Chương trình nông thôn mới*), thiếu nguồn lao động để thi công dự án; hạn chế tập trung đông người, làm ảnh hưởng đến công tác kiểm tra, giám sát và triển khai thực hiện nhiệm vụ của Chương trình; số tiêu chí đạt tăng ít hơn cùng kỳ năm trước; ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống nên việc huy động người dân tham gia đóng góp gặp nhiều khó khăn. Cũng do ảnh hưởng của dịch bệnh, giá cả một số sản phẩm nông sản (cây ăn trái) xuống thấp do không có đơn vị thu mua và vận chuyển nên ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của nhân dân.

- Hiện nay, toàn tỉnh còn 86 xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới (*chủ yếu là các xã thuộc khu vực III*), có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên cần nhu cầu kinh phí lớn để cơ bản hoàn thiện cơ sở hạ tầng.

- Khó khăn trong công tác lập kế hoạch thực hiện Chương trình năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025. **Lý do:** Trung ương phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình giai đoạn 2021 - 2025, chưa thông báo vốn và chưa ban hành các tiêu chí, định mức phân bổ vốn cũng như quy định về vốn dự phòng, về tỷ lệ vốn đối ứng của địa phương.

- Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ thì một số xã của tỉnh chưa được xác định thuộc khu vực nào nên khó khăn trong công tác lập kế hoạch và áp dụng các cơ chế, chính sách hỗ trợ thuộc Chương trình nông thôn mới.

- Sự biến động tăng của giá vật liệu xây dựng nên khó khăn trong công tác lập hồ sơ thiết kế để phù hợp với nguồn vốn được bố trí.

- Khó khăn trong thực hiện Dự án PTSX liên kết theo chuỗi giá trị: theo khoản 1, Điều 8, Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 30%, hợp tác xã đóng góp 70% tổng mức đầu tư của dự án và phải thực hiện theo các quy định của Nhà nước (*như quy trình lựa chọn nhà thầu để cung cấp máy móc, thiết bị theo quy định của Luật Đấu thầu*); tuy nhiên, do năng lực của hầu hết các hợp tác xã còn hạn chế nên rất khó khăn trong công tác triển khai thực hiện các dự án.

- Nội dung chi hỗ trợ và mức hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP theo hướng dẫn thực hiện tại Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 của Bộ Tài chính còn mang tính chung chung, chưa đầy đủ, khó hiểu, khó áp dụng, phần lớn quy định tập trung hỗ trợ cho công tác đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, xúc tiến thương mại... mà chưa nghiên cứu quy định mức hỗ trợ cho chủ thể phát triển sản phẩm.

- Đối với tiêu chí số 4 về điện: việc đầu tư xây dựng lưới điện chủ yếu là việc lồng ghép từ các dự án đang được triển khai trên địa bàn là chính nên việc phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch còn phụ thuộc vào khả năng bố trí vốn cho các dự án.

- Đối với tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (chợ): gặp khó khăn về nguồn vốn do chủ yếu huy động từ nguồn xã hội hóa.

- Chương trình OCOP khi triển khai trên diện rộng, nảy sinh nhiều vấn đề mới, trong đó một số địa phương chưa chỉ đạo quyết liệt; chưa bổ sung, phân công nhiệm vụ cụ thể, chưa chú ý đến hiệu quả của Chương trình, nhất là việc chưa khơi dậy được tiềm năng, lợi thế của khu vực nông thôn; cán bộ các cấp chưa được tiếp nhận nhiều thông tin liên quan đến Chương trình OCOP; các chủ thể còn lúng túng khi tiếp cận với Chương trình OCOP (Bộ tiêu chí, trình tự, thủ tục đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP...); cán bộ triển khai Chương trình OCOP chủ yếu phụ trách lĩnh vực nông nghiệp nên hạn chế các lĩnh vực khác (Y tế, Văn hóa, Du lịch, thương mại...).

- Một số đơn vị cấp tỉnh được giao phụ trách tiêu chí nông thôn mới chưa thực hiện công tác tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí do đơn vị phụ

trách; và chưa có sự phối hợp cung cấp số liệu của một số đơn vị trong cùng một tiêu chí.

- Cán bộ làm công tác nông thôn mới của cấp huyện , cấp xã hầu hết là kiêm nhiệm nên việc cập nhật số liệu và theo dõi tổng hợp báo cáo của các địa phương còn chậm.

Phần thứ hai

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2021

I. Mục tiêu

Phấn đấu đến hết năm 2021:

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu lũy kế có 71 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*đạt tỷ lệ 46,7%, đạt và vượt kế hoạch đề ra theo Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh là 69 xã*).

- Số tiêu chí đạt bình quân chung là 16 tiêu chí/xã.

- Duy trì không còn xã đạt dưới 8 tiêu chí.

- Lũy kế có từ 01 đến 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong các tháng cuối năm 2021

- Tập trung chỉ đạo triển khai kế hoạch vốn đầu tư thực hiện Chương trình theo Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong Chương trình nông thôn mới.

- Phối hợp với Văn phòng điều phối nông thôn mới Trung ương để hoàn thành nhiệm vụ công nhận thành phố Buôn Ma Thuột hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Phấn đấu hoàn thành mục tiêu và xây dựng hồ sơ đề nghị Trung ương xét, công nhận thị xã Buôn Hồ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Rà soát, đánh giá và công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021.

- Tổ chức đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện và tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh phân bổ vốn từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 (*ngay sau khi Trung ương ban hành quyết định giao vốn*).

- Ban hành các Bộ tiêu chí về nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương (*sau khi Trung ương ban hành Bộ tiêu chí chung cho toàn quốc*).

- Xây dựng Đề án nông thôn mới và Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025.

- Ban hành các cơ chế, chính sách, phương hướng, giải pháp thực hiện các mục tiêu của Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh *(sau khi Trung ương ban hành văn bản hướng dẫn)*.

- Kiểm tra, đôn đốc, triển khai cụ thể các nhiệm vụ: hướng dẫn, thực thi các giải pháp và triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021.

III. Dự kiến nguồn lực thực hiện Chương trình năm 2021

Dự kiến tổng các nguồn lực thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 là **4.038.344 triệu đồng** *(số liệu báo cáo là Dự kiến, do Trung ương chưa giao vốn thực hiện Chương trình và chưa dự tính hết về tình hình dịch bệnh Covid 19)*, trong đó:

- Vốn ngân sách nhà nước là: **353.144** triệu đồng, bao gồm:

+ Nguồn vốn ngân sách Trung ương là **170.000** triệu đồng (vốn ĐTPT: **145.000** triệu đồng, vốn sự nghiệp: **25.000** triệu đồng);

+ Nguồn vốn ngân sách địa phương là: **183.144** triệu đồng (vốn ĐTPT);

- Vốn huy động : **85.200** triệu đồng;

- Vốn lồng ghép : **1.300.000** triệu đồng;

- Vốn tín dụng : **2.300.000** triệu đồng.

*** Đối với nguồn vốn từ ngân sách Trung ương:** chưa giao vốn.

- Tại kỳ họp thứ nhất (ngày 28/7/2021), Quốc hội đã thông qua chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; theo đó, ngân sách nhà nước bố trí cho Chương trình tối thiểu là 196.332 tỷ đồng, trong đó, vốn ngân sách Trung ương là 39.632 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương là 156.700 tỷ đồng. Hiện các Bộ, ngành Trung ương đang tham mưu Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2021.

- Giai đoạn 2021 - 2025: Bình quân của cả nước được phân bổ bằng 62% của giai đoạn 2016 - 2020, Trung ương dự kiến phân bổ cho tỉnh Đắk Lắk bằng khoảng 80% của giai đoạn 2016 - 2020.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với Trung ương

- Tỷ lệ xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới của tỉnh Đắk Lắk còn cao 56,6% (86 xã) và đều là những xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, suất đầu tư phải cần nhiều nguồn lực hơn. Vì vậy, ngoài nguồn vốn kế hoạch trung hạn trong giai đoạn 2021 - 2025, hàng năm đề nghị Chính phủ cân đối bố trí tăng thêm nguồn vốn hỗ trợ cho các tỉnh miền núi và Tây nguyên, để địa phương có điều kiện đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng thiết yếu để phục vụ việc

phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo đa chiều... góp phần cho người dân thoát nghèo, nâng cao thu nhập.

- Đề nghị các Bộ ngành Trung ương sớm tham mưu ban hành các Bộ tiêu chí về Chương trình nông thôn mới phù hợp điều kiện thực tế với từng địa phương; ban hành các cơ chế, chính sách theo hướng ưu tiên nguồn vốn cho các tỉnh khó khăn, nhất là ưu tiên cho các tỉnh miền núi và Tây Nguyên để giảm khoảng cách chênh lệch giữa các vùng, miền; có cơ chế chính sách ưu tiên để đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã, tập trung ở những xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số *(khi xây dựng và ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho các địa phương cần tính đến các yếu tố đặc thù của từng vùng như: Diện tích tự nhiên khu vực nông thôn; Tổng số km đường giao thông nông thôn; Tỷ lệ hộ nghèo; Tổng số hộ nghèo; Tỷ lệ dân tộc thiểu số; Số dân di cư tự do; Tỷ lệ hỗ trợ từ NS Trung ương... để phân bổ nguồn vốn nhằm đảm bảo công bằng giữa các vùng, miền).*

- Đề nghị các Bộ ngành Trung ương sớm tham mưu Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025; hướng dẫn địa phương triển khai thực hiện Chương trình trước hoặc cùng thời điểm giao kế hoạch vốn của Thủ tướng Chính phủ *(hướng dẫn về mục tiêu, nhiệm vụ; tiêu chí, định mức phân bổ vốn cũng như quy định về vốn dự phòng, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương...).*

- Đề nghị các Bộ ngành Trung ương sớm tham mưu ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng điều phối nông thôn mới các cấp *(đề xuất Văn phòng điều phối nông thôn mới là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cùng cấp hoặc là Cơ quan đặc thù về tham mưu, giúp việc và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới thống nhất trên cả nước như quy định tại Khoản 4, Điều 9, Nghị định số 24/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ; quy định rõ cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn, biên chế tối thiểu).*

- Đề nghị Trung ương thống nhất mẫu báo cáo của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới *(giữa Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Kế hoạch và ĐT);* có hướng dẫn về cách thống kê các nguồn lực thực hiện Chương trình, đặc biệt là đối với nguồn vốn tín dụng, nguồn vốn huy động từ cộng đồng dân cư và nguồn vốn huy động khác.

- Để phù hợp với tình hình thực tế từng địa phương trong công tác thực hiện Dự án PTSX liên kết theo chuỗi giá trị và Chương trình OCOP: Đề nghị các Bộ ngành Trung ương xem xét tham mưu Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ.

- Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét điều chỉnh một số nội dung tiêu chí văn hóa cấp xã, vì cùng một xã phải xét các danh hiệu văn hóa như: xã đạt chuẩn nông thôn mới *(theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ)*, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới *(theo Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*,

cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa (theo Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL, ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Đề nghị Trung ương ban hành cơ chế, chính sách đối với việc tích hợp nguồn lực của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia cùng thực hiện trên 01 địa bàn để tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; trong đó, cần có cơ chế đặc biệt, để phát huy sự chủ động, năng động, sáng tạo của các địa phương thuộc vùng đặc biệt khó khăn và phát huy tối đa hiệu quả của nguồn lực đầu tư.

- Giai đoạn 2016 - 2020, Thủ tướng Chính phủ quy định mức 6% tổng vốn đầu tư cho công tác duy tu, bảo dưỡng và vận hành công trình (Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ) là quá thấp, không đáp ứng đủ nguồn lực cho các địa phương thực hiện, nhất là các tỉnh miền núi, Tây nguyên; do vậy, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét điều chỉnh tăng định mức thành 10% tổng vốn đầu tư cho công tác duy tu, bảo dưỡng và vận hành công trình trong giai đoạn 2021 - 2025.

2. Đối với UBND tỉnh

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai kế hoạch vốn thực hiện Chương trình năm 2021. Tránh tình trạng các đơn vị không sử dụng hết kế hoạch vốn được giao hoặc xin đề nghị điều chỉnh, bổ sung, điều chuyển cho đơn vị khác muộn so với thời gian quy định.

- Đề nghị UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành để xây dựng định mức hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh (thay thế Nghị quyết số 173/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015, Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh).

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành được giao phụ trách tiêu chí nông thôn mới tích cực hướng dẫn và hỗ trợ các địa phương thực hiện, đảm bảo tiến độ về công tác tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí do đơn vị phụ trách; có sự phối hợp cung cấp số liệu của một số đơn vị trong cùng một tiêu chí.

- Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ thì **một số xã của tỉnh chưa được xác định thuộc khu vực nào**; Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban dân tộc thì **một số thôn, buôn của tỉnh đã đủ điều kiện để không có trong danh sách thôn, buôn đặc biệt khó khăn**, tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid 19 nên hiện nay điều kiện kinh tế xã hội của các thôn, buôn này gặp nhiều khó khăn trong công tác huy động nguồn lực để xây dựng nông thôn mới; do vậy, để các địa phương có cơ sở tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách thuộc Chương trình nông thôn mới, đề nghị UBND tỉnh xem xét thống nhất chủ trương: các xã chưa được xác định thuộc khu vực nào thì tiếp tục thực hiện theo danh sách khu vực của các xã trong giai đoạn 2016 - 2020; các thôn, buôn đặc biệt khó khăn của giai đoạn 2016 - 2020 được tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách thuộc Chương trình nông thôn mới trong năm 2021.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới phối hợp với các ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát, đánh giá sự phù hợp của thiết kế với tình hình thực tế hiện nay của tỉnh.

3. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tập trung triển khai thực hiện kế hoạch vốn đã giao trong năm 2021 theo đúng tiến độ và đúng quy định; cam kết không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong Chương trình nông thôn mới.

- Rà soát, đánh giá lại việc thực hiện các tiêu chí đã đạt được để có cơ sở định hướng, xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 với các yêu cầu, chỉ tiêu cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên Ban chỉ đạo, các phòng ban có liên quan và có kiểm tra, giám sát thường xuyên, chấn chỉnh kịp thời. Đặc biệt là sớm hoàn thiện hồ sơ trình công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021.

- Tích cực triển khai và tổ chức đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

- Tổ chức kiểm tra các đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn trên địa bàn để tiến hành rà soát, đánh giá, điều chỉnh cho phù hợp tiêu chí nông thôn mới và định hướng phát triển của địa phương (*Lưu ý: tiêu chí về cơ sở hạ tầng như: giao thông, thủy lợi...; bố trí quỹ đất công cho Nhà văn hóa, sân thể thao xã; nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao cộng đồng thôn, buôn; nơi vui chơi, giải trí, thể thao cho trẻ em, người cao tuổi phù hợp với quy định và tình hình thực tế của địa phương*).

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh về việc Quy định chế độ báo cáo thực hiện Chương trình MTQG XD thôn mới giai đoạn 2017 - 2020; lưu ý: đề nghị báo cáo đồng thời cho các sở, ngành phụ trách tiêu chí nông thôn mới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- VPĐP NTM Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- VPĐP NTM tỉnh;
- Phòng KHTC, Chi cục PTNT;
- UBND các huyện, TX, TP;
- VPĐP NTM các huyện, TX, TP;
- iDesk;
- Lưu: VT. (Ta.10b)

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GD SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Nguyễn Hoài Dương**